

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDVN ngày ... của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch  
Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)*  
*(Issued with the Decision No. .../QĐ-SGDVN on ... of the CEO of Vietnam Exchange on the  
Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CP SIAM  
BROTHERS VN  
SIAM BROTHERS  
VIETNAM JSC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 300926 /SBV-HSX  
No.: 300926 /SBV-HSX

TPHCM, ngày 30 tháng 09 năm 2026  
HCMC, September 30<sup>th</sup>, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán  
Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**  
**To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CP SIAM BROTHERS VIỆT NAM /  
SIAM BROTHERS VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: SBV
- Địa chỉ/Address: Tầng 5, tòa nhà văn phòng VRG, 177 Hai Bà Trưng, P.Xuân  
Hòa, TPHCM / 5<sup>th</sup> Floor, VRG Building, No.177 Hai Ba Trưng, Xuan Hoa  
Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 028.38912889 Fax:
- E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

CTCP Siam Brothers VN công bố Nghị quyết miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh  
Giám đốc Tài chính kể từ ngày 01/10/2026. / Siam Brothers Vietnam JSC Announces  
the Resolution on the Dismissal and Appointment of the Chief Financial Officer,  
Effective from October 1, 2026.



3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/09/2026 tại đường dẫn <http://siambrothersvn.com> /*This information was published on the company's website on 30/09/2026 , as in the link <http://siambrothersvn.com>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố / *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

***Tài liệu đính kèm/Attached documents:***

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/Documents on disclosed information.

**Đại diện tổ chức**

***Organization representative***

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

*Legal representative/ Person authorized to disclose information*

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

*(Signature, full name, position, and seal)*



**VEERAPONG SAWATYANON**



Số: 30.09./NQ-HĐQT-26  
No. 30.09./NQ-HĐQT-26

Tp.HCM, ngày 30 tháng 09 năm 2026  
HCMC, Sept. 30, 2026

**NGHỊ QUYẾT  
RESOLUTION**

*V/v: miễn nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Siam Brothers VN*  
*Re: Dismissal of the Chief Financial Officer of Siam Brothers Vietnam JSC*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SIAM BROTHERS VIỆT NAM  
BOARD OF DIRECTORS OF SIAM BROTHERS VIETNAM JSC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises 2020;*
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Siam Brothers Việt Nam;  
*Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Siam Brothers Vietnam JSC;*
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 30.9.2026;  
*Pursuant to the Minutes of the Board of Directors' meeting dated ...Sept. 30, 2026;*

**QUYẾT ĐỊNH:  
DECISION**

**Điều 1.** Miễn nhiệm chức danh Giám đốc tài chính công ty Công ty CP Siam Brothers Việt Nam của ông Đỗ Minh Quân kể từ ngày 01/10/2026.

*Article 1. Dismiss Mr. Do Minh Quan from the position of Chief Financial Officer of Siam Brothers Vietnam Joint Stock Company, effective from October 01, 2026*

**Điều 2.** Ông Đỗ Minh Quân có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ công việc, tài liệu và hồ sơ liên quan đến chức danh đã đảm nhận cho người được phân công tiếp nhận.

*Article 2. Mr. Do Minh Quan shall be responsible for handing over all work documents, and records related to the position he has held to the person assigned to take over such responsibilities.*

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, ông Đỗ Minh Quân, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*Article 3. This Resolution shall take effect as of the date of signing. The members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer, Mr. Do Minh Quan, the Company's departments, divisions, affiliated units, and all relevant individuals shall be responsible for implementing this Resolution.*



**Nơi nhận/ Recipients**

- Như Điều 3/ As article 3
- Lưu: HDQT/ BOD storage

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CHAIRMAN**



**ITTHAPAT SAWATYANON**



Số: 30.09-01/NQ-HĐQT-26  
No. 30.09-01/NQ-HĐQT-26

Tp.HCM, ngày 30 tháng 9 năm 2026  
HCMC, Sept. 30, 2026

**NGHỊ QUYẾT  
RESOLUTION**

**V/v: bổ nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Siam Brothers VN**  
**Re: Appointment of the Chief Financial Officer of Siam Brothers Vietnam JSC**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SIAM BROTHERS VIỆT NAM  
BOARD OF DIRECTORS OF SIAM BROTHERS VIETNAM JSC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;  
*Pursuant to the Law on Enterprises 2020;*
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Siam Brothers Việt Nam;  
*Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Siam Brothers Vietnam JSC;*
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 30/9/2026;  
*Pursuant to the Minutes of the Board of Directors' meeting dated Sept 30, 2026;*

**QUYẾT ĐỊNH:  
DECISION**

**Điều 1.** Bổ nhiệm chức danh Giám đốc tài chính công ty Công ty CP Siam Brothers Việt Nam cho ông Nguyễn Mạnh Cường, CCCD số \_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_\_\_\_ kể từ ngày 01/10/2026.

*Article 1. Appoint Mr. Nguyễn Mạnh Cường, Citizen ID No. \_\_\_\_\_ issued on \_\_\_\_\_ as Chief Financial Officer of Siam Brothers Vietnam Joint Stock Company, effective from October 1, 2026.*

**Điều 2.** Quyền hạn và trách nhiệm của ông Nguyễn Mạnh Cường được quy định cụ thể trong bảng mô tả công việc và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành liên quan.

*Article 2. The rights and responsibilities of Mr. Nguyen Manh Cuong shall be specified in the Job Description and shall comply with the applicable provisions of law.*

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, ông Nguyễn Mạnh Cường, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*Article 3. This Resolution shall take effect as of the date of signing. The members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer, Mr. Nguyen Manh Cuong, the Company's departments, divisions, affiliated units, and all relevant individuals shall be responsible for implementing this Resolution.*

**Nơi nhận/ Recipients**

- Như Điều 3/ As article 3
- Lưu: HDQT/ BOD storage

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CHAIRMAN**



**ITTAPAT SAWATYANON**



**Phụ lục I**  
**Appendix I**

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**  
**CHANGE IN PERSONNEL**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDVN ngày ... của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)*  
*(Issued with the Decision No. .../QĐ-SGDVN on ... of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CP SIAM  
BROTHERS VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 300926/ SBV-HSX  
No.: 300926/ SBV-HSX

*Tp HCM , ngày 30 tháng 09 năm 2026*  
*HCMC , day 30 month 09 year 2026*

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ**  
**CHANGE IN PERSONNEL**

*(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)*  
*Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)*

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**  
**To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange**

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 3009/NQ-HĐQT-26 và Nghị quyết HĐQT số 3009-01/NQ-HĐQT-26 ngày 30/09/2026 , của Công ty CP Siam Brothers VN, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty CP Siam Brothers VN như sau:

*Based on Board Resolution No. 3009/NQ-HĐQT-26 and Board Resolution No. 3009-01/NQ-HĐQT-26 dated 30/09/2026, we would like to announce the change in personnel of Siam Brothers Vietnam JSC as follows:*

**Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation:**

- Ông (bà)/Mr./Ms.: *Đỗ Minh Quân*

- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: *Giám đốc Tài chính / Chief Financial Officer*



- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any):
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 01/10/2026

**Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (\*):**

- Ông (bà)/Mr./Ms.: Nguyễn Mạnh Cường
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization:
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Giám đốc Tài chính / Chief Financial Officer
- Thời hạn bổ nhiệm/Term:
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 01/10/2026

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/09/2026 tại đường dẫn <https://siambrothersvn.com/tin-tuc-co-dong-19-22.html>  
/This information was published on the company's website on 30/09/2026, as in the link <https://siambrothersvn.com/en/shareholder-news-19-22.html>

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Quyết định HĐQT/Nghị quyết ĐHCĐ về việc thay đổi nhân sự;  
Board Resolution and/or General Mandate on the change in personnel.
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)  
List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
Legal representative/Person authorized to disclose information  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)  
(Signature, full name, position, and seal)



VEERAPONG SAWATYANON



Phụ lục III  
Appendix III  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**CIRRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)

(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of  
Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**

TPHCM, ngày 30 tháng 09 năm 2026

HoChiMinh City, day 30. month 09. year 2026

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **Nguyễn Mạnh Cường**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 29/8/1980

4/ Nơi sinh/Place of birth: Thái Nguyên

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue:

Nơi cấp/Place of issue: bộ Công An

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Siam Brothers Việt Nam

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Giám đốc Tài chính

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0 accounting for 0% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: Không

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /List of affiliated persons of declarant:

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov2019.

|     | Mã CK Securities symbol of | Họ tên Name          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate) | Số Giấy NSH (*)/ NSH No. | Ngày cấp Date of issue | Nơi cấp Place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Ghi chú (về việc không số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. notes of NSH and other notes) |
|-----|----------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2                          | 3                    | 4                                                                                   | 5                                                                   | 6                                                                                        | 7                                                                                                                     | 8                        | 9                      | 10                     | 11                                                                  | 12                                                                         | 13                                                                                | 14                                                                                                                             | 15                                                                                                                                     | 16                                                                                                                        | 17                                                                                                |
| 1   |                            | NGUYỄN MẠNH CUÔNG    |                                                                                     | Giám đốc tài chính                                                  |                                                                                          | CCCD                                                                                                                  |                          |                        |                        |                                                                     |                                                                            |                                                                                   |                                                                                                                                |                                                                                                                                        |                                                                                                                           |                                                                                                   |
| 1.1 |                            | Nguyễn Văn Dũng      |                                                                                     |                                                                     | Cha                                                                                      | CCCD                                                                                                                  |                          |                        |                        |                                                                     |                                                                            |                                                                                   |                                                                                                                                |                                                                                                                                        |                                                                                                                           |                                                                                                   |
| 1.2 |                            | Nguyễn Thị Minh Châu |                                                                                     |                                                                     | Mẹ                                                                                       | CCCD                                                                                                                  |                          |                        |                        |                                                                     |                                                                            |                                                                                   |                                                                                                                                |                                                                                                                                        |                                                                                                                           |                                                                                                   |
| 1.3 |                            | Nguyễn Tuấn An       |                                                                                     |                                                                     | Con                                                                                      | CCCD                                                                                                                  |                          |                        |                        |                                                                     |                                                                            |                                                                                   |                                                                                                                                |                                                                                                                                        |                                                                                                                           |                                                                                                   |
| 1.4 |                            | Nguyễn Trọng Khang   |                                                                                     |                                                                     | Con                                                                                      | CCCD                                                                                                                  |                          |                        |                        |                                                                     |                                                                            |                                                                                   |                                                                                                                                |                                                                                                                                        |                                                                                                                           |                                                                                                   |

|     |                         |  |  |        |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |
|-----|-------------------------|--|--|--------|------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|------------------|
| .5  | Nguyễn<br>Gia Hân       |  |  | Con    |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Mới su<br>năm 20 |
| .6  | Nguyễn Thị<br>Thu Trang |  |  | Em Gái | CCCC |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |
| .7  | Hà Minh<br>Lợi          |  |  | Em Rẻ  | CCCC |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |
| .8  |                         |  |  |        |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |
| .9  |                         |  |  |        |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |
| .10 |                         |  |  |        |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |
| .11 |                         |  |  |        |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                  |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật// *hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)

  
Nguyễn Mạnh Cường